

Họ và tên:

Năm học: 2021 - 2022

Ngày sinh:

Thời gian: 30 phút

Số báo danh:

ĐỀ 01

Lưu ý: Khoanh vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng hoặc điền đáp số vào chỗ chấm.

Câu 1. Lứa tuổi nào thường bị mắc bệnh viêm não nhiều nhất?

A. Từ 1 đến 3 tuổi.

B. Từ 3 đến 15 tuổi.

C. Từ 15 đến 20 tuổi.

D. Từ 20 tuổi đến 25 tuổi.

Câu 2. Khi phải dùng thuốc, đặc biệt là thuốc kháng sinh, chúng ta cần chú ý điều gì?

A. Phải ngưng dùng thuốc nếu thấy bệnh không giảm hoặc bị dị ứng.

B. Tuân theo sự chỉ định của bác sĩ.

C. Phải biết tất cả những rủi ro có thể xảy ra khi dùng thuốc đó.

D. Tất cả các ý trên.

Câu 3. Bệnh viêm gan A lây truyền qua đường nào?

A. Đường hô hấp.

B. Đường máu.

C. Đường tiêu hoá.

D. Tất cả các ý trên.

Câu 4. Chúng ta cần có thái độ như thế nào đối với người nhiễm HIV/AIDS?

Câu 10. Các loại khoáng sản như than, dầu mỏ là nguồn nguyên liệu cho ngành công nghiệp nào?

- A. Công nghiệp điện.
- B. Công nghiệp cơ khí.
- C. Công nghiệp khai thác khoáng sản.
- D. Công nghiệp hóa chất.

Câu 11. Khi một em bé mới sinh, dựa vào cơ quan nào của cơ thể để biết đó là bé trai hay bé gái?

- A. Cơ quan hô hấp.
- B. Cơ quan tuần hoàn.
- C. Cơ quan tiêu hoá.
- D. Cơ quan sinh dục.

Câu 12. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

- A. Khi sinh ra, tất cả các bạn nam và bạn nữ đều giống bố.
- B. Tất cả các bạn nữ đều gọn gàng hơn các bạn nam.
- C. Nam thường có râu, cơ quan sinh dục nam tạo ra tinh trùng.
- D. Nữ có kinh nguyệt, cơ quan sinh dục nữ tạo ra trứng.

Câu 13. Phụ nữ có thai cần nên tránh sử dụng chất nào dưới đây?

- A. Chất đạm.
- B. Chất béo.
- C. Vi-ta-min và muối khoáng.
- D. Chất kích thích.

Câu 14. Phụ nữ có thai cần nên **tránh** làm những việc nào dưới đây?

- A. Tập thể dục vào buổi sáng.

B. Nghỉ ngơi nhiều.

C. Lao động nặng; tiếp xúc với các chất độc hoá học.

D. Đi khám thai định kỳ: 3 tháng 1 lần.

Câu 15. Chất nào tuy nhu cầu của cơ thể là rất nhỏ nhưng nếu thiếu thì sẽ gây kém phát triển về thể lực và trí tuệ?

A. Muối.

B. Kẽm.

C. I-ốt.

D. Sắt.

Câu 16. Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $12\text{km}35\text{m} = \dots\text{km}$

Câu 17. Mẫu số chung nhỏ nhất của $\frac{11}{7}; \frac{5}{6}; \frac{1}{21}$ là bao nhiêu?

A. 42.

B. 21.

C. 55.

D. 63.

Câu 18. Điền dấu “> ; < ; =” vào chỗ chấm: $301\text{ha} \dots 3\text{km}^2$.

Câu 19. Số thập phân 7,1196 có chữ số hàng phần nghìn là bao nhiêu?

A. 9.

B. 7.

C. 6.

D. 1.

Câu 20. Sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn các số sau và chọn đáp án đúng.

39,235; 123,103; 123,093; 39,2; 123,09

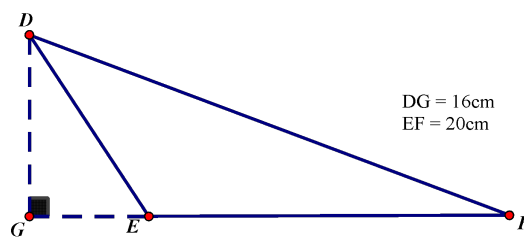
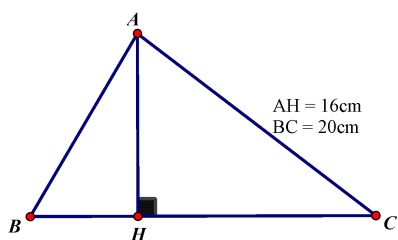
A. 39,2; 39,235; 123,103; 123,09; 123,093.

B. 39,235; 39,2; 123,103; 123,093; 123,09.

C. 123,103; 123,093; 123,09; 39,235; 39,2.

D. 39,2; 39,235; 123,09; 123,093; 123,103.

Câu 21. Cho tam giác ABC và DEF như hình vẽ. Hãy điền dấu “> ; < ; =” thích hợp vào chỗ chấm.



$$S_{ABC} \dots S_{DEF}$$

Câu 22. Hãy cho biết chữ số tận cùng của kết quả phép tính sau:

$$18 \times 18 \times 18 \times \dots \times 18 \times 18 \text{ (42 thừa số).}$$

- A. 4. B. 8. C. 6. D. 2.

Câu 23. Một người đi chợ bán cam, lần thứ nhất bán được một nửa số cam và thêm 1 quả, lần thứ hai bán một nửa số cam còn lại và thêm 2 quả, lần thứ ba bán một nửa số cam còn lại và thêm 3 quả thì vừa hết số cam. Hỏi người đó đã bán tất cả bao nhiêu quả cam?

- A. 16. B. 34. C. 17. D. 25.

Câu 24. Có bao nhiêu số tự nhiên a thoả mãn $\frac{2}{7} < \frac{a}{14} < \frac{18}{21}$?

- A. 1. B. 3. C. 2. D. 0.

Câu 25. Ba tổ công nhân có tổng cộng 48 người. Để sắp xếp lại nhân sự, người ta dự định phân chia như sau: chuyển từ tổ Một sang tổ Hai số người đúng bằng số người của tổ Hai, chuyển từ tổ Hai sang tổ Ba số người bằng đúng số người của tổ Ba, chuyển từ tổ Ba sang tổ Một số người bằng đúng số người còn lại của tổ Một. Sau khi phân chia như vậy thì số người của ba tổ sẽ bằng nhau. Hỏi lúc đầu tổ Hai có bao nhiêu người?

- A. 14. B. 22. C. 12. D. 16.

-----Hết-----